TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:08/2021/QĐST- DS	*Đồng Hới, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2021/TLST- DS ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V; Địa chỉ trụ sở: Số 89, đường L, phường H, Quận Đ, TP. Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người được ủy quyền lại: Ông Đỗ Thành T - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý; Ông Đỗ Thành T ủy quyền lại cho các ông: Ông Lê Ngọc T- Chức vụ: Trưởng Bộ phận xử lý nợ Miền Trung; Địa chỉ: Tầng 4, Số 112 đường P, quận H, TP Đà Nẵng; Ông Đào Tùng L - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng 3, Số 108 đường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Trung H; Sinh năm 1990 và bà Nguyễn Thị N; Sinh năm 1990; Cùng nơi đăng ký HKTT tại: Tổ dân phố 7, phường N, TP Đ, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ cần báo: Số nhà 133, đường H, Tổ dân phố 7, phường N, TP Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tiền gốc và lãi:* Căn cứ vào Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN191016777968 ngày 22/10/2019 đã ký giữa bên cho vay Ngân hàng TMCP V và bên vay là ông Nguyễn Trung H và bà Nguyễn Thị N, tổng nợ vay của

ông Nguyễn Trung H và bà Nguyễn Thị N phải trả cho giữa Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 17/5/2021 là: ***188.523.657 đồng*** (Bằng chữ: Một trăm tám mươi tám triệu, năm trăm hai mươi ba nghìn, sáu trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó, nợ gốc còn lại phải trả: 163.628.551 đồng và nợ lãi: 24.895.106 đồng (trong đó, nợ lãi trong hạn: 18.487.958 đồng, lãi quá hạn: 5.228.534 đồng, phạt chậm trả lãi: 1.178.614 đồng).

- Hai bên đã thống nhất phương án và thời gian trả nợ cho Ngân hàng như sau: Chậm nhất đến ngày 18/6/2021 thì ông H và bà N phải thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi như đã cam kết cho Ngân hàng và số tiền lãi phát sinh thêm theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN191016777968 ngày 22/10/2019 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Trung H, bà Nguyễn Thị N từ ngày 18/5/2021 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- *Về xử lý tài sản đảm bảo thế chấp cho khoản vay đến hạn trả nợ gốc, trả nợ mà ông H, bà N không trả được nợ:*

Sau ngày 18/6/2021, nếu ông Nguyễn Trung H, bà Nguyễn Thị N không thực hiện theo nội dung đã thỏa thuận ngày 17/5/2021 thì bên Ngân hàng TMCP V có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành để buộc ông H, bà N thanh toán nợ theo quy định pháp luật; đồng thời Ngân hàng TMCP V có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu thi hành án xử lý phát mãi theo quy định của pháp luật để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với khoản nợ vay tại Ngân hàng đối với tài sản đảm bảo thế chấp cho khoản vay theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN191016777968 ngày 22/10/2019 đã ký kết là: Xe ô tô HUYNDAI GRAND I10, số khung RLUG6W1DAKN034120, số máy G4LAKM234855, biển kiểm soát: 73A-146.15, mang tên Nguyễn Trung H, thuộc sở hữu của ông Nguyễn Trung H và bà Nguyễn Thị N

-*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bên đương sự đã thỏa thuận ông Nguyễn Trung H, bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí số tiền: 4.347.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0006691 ngày 19/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ